

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 9 năm 2019

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA

Về thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè

Thực hiện Quyết định số 6747/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2018 của Thanh tra Thành phố, Chánh Thanh tra Thành phố ban hành Quyết định số 171/QĐ-TTTP ngày 12 tháng 7 năm 2018 về thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè trong năm 2016, năm 2017.

Ngày 15 tháng 01 năm 2019, Chánh Thanh tra Thành phố có Kết luận thanh tra số 01/KL-TTTP-P3, đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận, thống nhất chỉ đạo xử lý tại Thông báo số 213/TB-VP ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 quy định về công khai kết luận thanh tra, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra, Chánh Thanh tra Thành phố thông báo kết luận thanh tra như sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA VÀ THỜI KỲ THANH TRA:

- Thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè.

- Thời kỳ thanh tra: năm 2016, năm 2017.

II. KẾT LUẬN THANH TRA:

1. Thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

1.1. Thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra:

- Các Đoàn thanh tra được triển khai thực hiện theo quy định về trình tự, thủ tục từ giai đoạn chuẩn bị thanh tra, tiến hành thanh tra đến giai đoạn kết thúc thanh tra. Về thời gian thực hiện, các Đoàn thanh tra, kiểm tra đều đúng hạn (18 đoàn). Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè đã xem xét và có văn bản chỉ đạo thực hiện kết

luận thanh tra; Các kết luận thanh tra được công bố công khai tại cuộc họp và đăng tải trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè theo quy định của Luật Thanh tra năm 2010.

- Tuy nhiên vẫn còn một số thiếu sót trong công tác thanh tra như sau:

+ Trưởng đoàn thanh tra, thành viên Đoàn thanh tra (03/18 Đoàn thanh tra) không lập báo cáo tiến độ thanh tra theo quy định tại Điều 27 Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ; ghi nhật ký Đoàn thanh tra không liên tục, không phản ánh đầy đủ các công việc diễn ra trong quá trình thanh tra (01/18 Đoàn thanh tra) theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ.

+ Về việc thực hiện kết luận sau thanh tra, còn nhiều kiến nghị tại Kết luận thanh tra trong năm 2017 chưa được các đơn vị thực hiện, bao gồm Đoàn thanh tra công tác quản lý trật tự xây dựng tại Ủy ban nhân dân xã Long Thới và Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân (06/13 kiến nghị chưa thực hiện); Đoàn thanh tra về việc chấp hành pháp luật trong quản lý đất đai và thực hiện thủ tục hành chính về đất đai tại 04 xã và 01 thị trấn (25/33 kiến nghị chưa thực hiện).

Việc chậm trễ thực hiện kết luận thanh tra thuộc trách nhiệm trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã Phú Xuân, Long Thới, Hiệp Phước, Nhơn Đức, Phước Kiển và thị trấn Nhà Bè với tu cách là đối tượng phải thực hiện Kết luận thanh tra. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè chịu trách nhiệm với vai trò người đứng đầu khi chưa kiên quyết đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra.

1.2. Thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè không trực tiếp tiếp công dân khi người dân có yêu cầu trong năm 2016 (06 trường hợp) là chưa thực hiện đúng và đủ trách nhiệm của người tiếp công dân và người đứng đầu cơ quan trong việc tiếp công dân được quy định tại Điều 8 và Điều 18 Luật Tiếp công dân năm 2013;

- Trong xử lý đơn tố cáo còn để xảy ra tình trạng xử lý đơn quá thời hạn (04 đơn); không chuyển đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền (06 đơn) đến các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết là không đúng theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 20 của Luật Tố cáo năm 2011; xử lý đơn tố cáo thuộc thẩm quyền (02 đơn) bằng hình thức xếp lưu đơn, Phiếu trả đơn (trong đơn của người tố cáo không kèm giấy tờ pháp lý liên quan nhưng Ủy ban nhân dân huyện không mời người tố cáo đến làm việc) là không đúng quy định tại Điều 20 của Luật Tố cáo năm 2011;

- Trong giải quyết khiếu nại còn nhiều vụ việc chưa đảm bảo, kéo dài thời gian xác minh khiếu nại (16/40 vụ); không có báo cáo kết quả xác minh (01/40 vụ); chậm ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (02/40 vụ); chậm ban hành Thông báo không đủ điều kiện thụ lý (06/40 vụ); không tổ chức đối thoại khi yêu cầu của người khiếu nại và kết quả xác minh nội dung khiếu nại còn khác nhau (11 vụ) là chưa đúng quy định tại Điều 5, Điều 7, Điều 21 Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND ngày

11 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về Quy trình giải quyết khiếu nại trên địa bàn thành phố;

- Trong giải quyết tố cáo còn vụ việc để kéo dài, không đảm bảo thời hạn giải quyết theo quy định tại Điều 21 Luật Tố cáo năm 2011; thậm chí có vụ còn vi phạm việc bảo vệ bí mật thông tin về người tố cáo trong quá trình tiếp nhận, thu lý, giải quyết tố cáo theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 76/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ;

- Việc ghi nhận thông tin vào sổ tiếp dân tại Ban Tiếp công dân huyện; còn thiếu nội dung về số chứng minh nhân dân hoặc số hộ chiếu của công dân là chưa đúng theo quy định của mẫu số 06-TCD Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định Quy trình tiếp công dân;

- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện và Phòng Quản lý Đô thị huyện còn phổ biến tình trạng kéo dài thời gian giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh, trong đó nguyên nhân từ việc các Phòng không có văn bản đôn đốc các cơ quan có liên quan phối hợp thực hiện đúng tiến độ. Hiện còn nhiều vụ việc (30/213 vụ việc) phát sinh từ năm 2016, năm 2017 đến nay chưa giải quyết xong;

- Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè không tổ chức xử lý trách nhiệm của cán bộ, công chức, các phòng, ban có liên quan về khiếu nại, tố cáo đúng của công dân và chưa tổ chức thực hiện thư xin lỗi đối với các trường hợp giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trễ hạn thuộc thẩm quyền theo quy định tại Quyết định số 5157/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định về thư xin lỗi trong trường hợp giải quyết thủ tục hành chính trễ hạn trên địa bàn thành phố.

Trách nhiệm thuộc về Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè và Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè theo từng thời kỳ có liên quan.

- Ngoài ra, tại Ủy ban nhân dân xã Nhơn Đức, Long Thới và thị trấn Nhà Bè chưa bố trí Phòng Tiếp công dân theo quy định tại điểm b, Khoản 2, Điều 15 Luật Tiếp công dân năm 2013: “*Bố trí địa điểm thuận lợi và các điều kiện cần thiết khác cho việc tiếp công dân tại Trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã*”.

Trách nhiệm thuộc về Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nhơn Đức, Long Thới, Thị trấn Nhà Bè theo thời kỳ có liên quan.

- Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân xã Nhơn Đức có nhiều thiếu sót, sai phạm trong công tác văn thư, gồm: không thực hiện mở sổ theo dõi Văn bản đi, Văn bản đến từ năm 2016 đến thời điểm thanh tra; các Văn bản đến có đóng dấu công văn đến nhưng không ghi số đến, Văn bản đi không ghi theo thứ tự, có trường hợp ghi trùng số; các Văn bản đi năm 2016 và năm 2017 (bản gốc) không có tại trụ sở cơ quan; các đơn phản ánh, kiến nghị do Ban Tiếp công dân huyện Nhà Bè chuyển đến Ủy ban nhân dân xã Nhơn Đức không có hồ sơ giải quyết là vi phạm Luật Lưu trữ năm 2011 và quy định tại Thông tư số 07/2012/TT-BNV ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn quản lý văn bản, lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan dẫn đến không quản lý được hồ sơ, tài liệu của cơ quan nhà nước, hậu quả là mất tài liệu của cơ quan nhà nước và không quản lý được việc xử lý, giải quyết đơn

thư của công dân theo quy định tại Điều 29 Thông tư 07/2014/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ về quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh. Qua thanh tra chưa xác định được cụ thể các tài liệu bị mất.

Trách nhiệm thuộc về Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nhơn Đức thời kỳ có liên quan.

2. Việc quản lý, sử dụng ngân sách của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè giai đoạn 2016-2017:

2.1. Trong thực hiện nhiệm vụ thu-chi ngân sách năm 2016, 2017 do Ủy ban nhân dân Thành phố giao:

Trong hai năm liên tiếp, Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè không hoàn thành chỉ tiêu được giao về thu thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh (năm 2016 đạt 91,03%; năm 2017 chỉ đạt 84,55%).

2.2. Trong đầu tư xây dựng cơ bản theo chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới tại huyện Nhà Bè:

- Có 58/61 dự án/công trình (nhóm B và C) đã hoàn thành trước và trong thời kỳ thanh tra 2016-2017 nhưng đến nay chủ đầu tư chưa hoàn tất hồ sơ quyết toán công trình là chậm trễ quyết toán theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc vốn ngân sách nhà nước.

- Thực hiện xây dựng Công trình Trạm Y tế xã Hiệp Phước có tổng mức đầu tư 05 tỷ đồng bằng nguồn vốn khen thưởng nông thôn mới, không dùng nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; không thực hiện ba (03) dự án/công trình là hẻm 14, Công trình Trung tâm Văn hóa thể thao, Công trình rạch Mười Thành tại xã Long Thới, với tổng mức đầu tư là 32,882 tỷ đồng là không đúng theo các Đề án xây dựng nông thôn mới xã Hiệp Phước, xã Long Thới giai đoạn 2013-2015 đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

- Có 04/04 dự án/công trình mà Đoàn Thanh tra đã kiểm tra là Dự án đường giao thông nội đồng Long Thới - tuyến 1; Dự án đường giao thông nội đồng Long Thới - tuyến 2; Dự án Rạch Bầu Dừa, xã Long Thới và Dự án Hẻm 12, xã Long Thới đều chậm trễ, quá hạn quyết toán theo thời hạn quy định (Dự án nhóm C là 03 tháng) tại Điều 22 Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc vốn ngân sách nhà nước. Trong đó:

+ Dự án đường giao thông nội đồng Long Thới - tuyến 1 bố trí vốn thực hiện Dự án 4 năm (trong giai đoạn 2013-2016) là không đúng theo Đề án được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, vượt so với quy định (Dự án nhóm C không quá 03 năm) tại Khoản 2 Điều 13 Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về thời gian bố trí vốn để hoàn thành dự án theo tiến độ thực hiện nhưng không vượt quá thời gian bố trí vốn tối đa theo quy định.

+ Dự án Rạch Bầu Dừa, xã Long Thới có hạng mục cùi gia cố taluy đào đầu tuyến không thể kiểm tra do hiện trạng nhà dân lấn chiếm; không có cùi gia cố taluy

giữa tuyến và cuối tuyến rạch theo thiết kế trong Báo cáo kinh tế kỹ thuật nhưng Hồ sơ nghiệm thu, thanh, quyết toán công trình có nghiệm thu thanh toán cùi gia cố taluy giá trị là 175.711.607 đồng nên việc nghiệm thu, thanh, quyết toán của Chủ đầu tư là không đúng theo khối lượng thực tế đã thi công.

2.3. Trong quản lý thu ngân sách tại Chi cục thuế huyện Nhà Bè:

- Trong việc thu thuế phi nông nghiệp: Chi cục thuế huyện Nhà Bè xây dựng dự toán thu thuế phi nông nghiệp năm 2017 chưa đảm bảo yêu cầu theo Văn bản số 2556/TCT-DT ngày 09 tháng 6 năm 2016 của Tổng cục Thuế về xây dựng dự toán thu ngân sách và hoàn thuế giá trị gia tăng năm 2017. Cục thuế Thành phố giao dự toán thu là 3,1 tỷ (thấp hơn mức Chi cục thuế huyện Nhà Bè lập dự toán thu là 4,009 tỷ đồng) và thấp hơn Dự toán thu giao năm 2016 nên Chi cục thuế huyện Nhà Bè đã hoàn thành dự toán thu sớm, vượt thu cao. Quá trình thực hiện dự toán thu, Chi cục thuế huyện Nhà Bè chưa có biện pháp hữu hiệu để thu thuế phi nông nghiệp đối với các hộ gia đình dẫn đến tỷ lệ thu thuế thấp, nhất là tại các xã Long Thới, Phước Lộc là chưa đảm bảo được tiêu chí không bỏ sót, không tính thiếu nguồn thu.

- Trong việc thu tiền thuê đất, mặt nước: Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Hiệp Phước có diện tích đất thuê trên 5,5 triệu m² nhưng nhiều năm chưa nộp tiền thuê đất do Cục thuế và các cơ quan liên quan là Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Tư pháp và Hội đồng thẩm định giá đất chậm xác định số tiền thuê đất trả 01 lần mà công ty phải nộp; các đơn vị: Công ty Xăng dầu Khu vực II TNHH Một thành viên, Công ty Dầu nhòn Hóa chất Việt Nam, Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam và 03 cá nhân (gồm Nguyễn Thị Thanh Hương, Hoàng Ngọc Loan, Phạm Thị Ngợi) chưa nộp tiền thuê đất hàng năm (từ 01 đến 03 năm) do Cục thuế, Chi cục thuế Huyện chậm xác định đơn giá thuê cho thời kỳ ổn định tiếp theo (trường hợp căn cứ theo đơn giá thuê đất của chu kỳ ổn định trước thì số tiền thuê đất các tổ chức phải nộp là 28.232.571.716 đồng). Việc chậm trễ xác định nghĩa vụ tiền thuê đất đã ảnh hưởng đến thu ngân sách nhà nước.

- Trong việc thu tiền sử dụng đất tại các Dự án trên địa bàn huyện, chưa có phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan thuế và các cơ quan quản lý nhà nước về đất đai, quy hoạch, xây dựng để kịp thời xác định nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất (kể cả bổ sung) và quản lý thu nộp ngân sách nhà nước từ chủ đầu tư các dự án.

2.4. Trong việc quản lý chi ngân sách tại Phòng Quản lý đô thị huyện:

Số sách kê toán cập nhật không đầy đủ số liệu tài khoản tiền gửi ngân hàng trên Bảng cân đối kế toán; báo cáo quyết toán ngân sách năm 2016 và 2017 thực hiện không đúng và đầy đủ theo mẫu biểu quy định tại Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ Tài chính; thực hiện hình thức chỉ định thầu đối với Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Nhà Bè trong các gói thầu về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích gồm: Nạo vét duy trì hệ thống thoát nước, duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng, chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh, sửa chữa định kỳ đường bộ, đường đô thị, vận chuyển và cung cấp nước sạch, duy tu thoát nước các tuyến đường trên địa bàn xã Nhơn Đức, sửa chữa định kỳ hèm 05, 07, thị trấn Nhà Bè mà không thực hiện theo phương thức đấu thầu (trường hợp không đáp ứng các điều kiện

đầu thầu thì thực hiện theo phương thức đặt hàng) là không đúng quy định tại Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích (phụ lục danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích - danh mục B) và các gói thầu cũng không lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Khoản 1 Điều 33 Luật Đấu thầu 2013.

2.5. Trong việc giao dự toán và quyết toán thu - chi ngân sách tại Đội Quản lý trật tự đô thị huyện:

Đội Quản lý trật tự đô thị là đơn vị trực thuộc Phòng Quản lý đô thị huyện Nhà Bè, được Trưởng phòng giao dự toán thu - chi từ Dự toán thu - chi của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè giao cho Phòng nhưng Đội không thực hiện chung hệ thống sổ sách kế toán với Phòng và thực hiện quyết toán thu - chi trực tiếp với Phòng Tài chính Kế hoạch huyện là chưa phù hợp về đơn vị dự toán và đơn vị sử dụng ngân sách theo quy định tại Khoản 9, Khoản 11 Luật Ngân sách năm 2015; Khoản 3 Điều 44 Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ.

2.6. Trong việc quản lý, sử dụng các địa chỉ nhà, đất do nhà nước quản lý:

- Trong việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước được thực hiện theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công: Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè chậm thực hiện chỉ đạo phương án xử lý sắp xếp của Ủy ban nhân dân thành phố tại 08 địa chỉ nhà, đất gồm trụ sở Công an Thị trấn (cũ), Trạm y tế Thị trấn; Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân (tạm), Hội chữ thập đỏ (Phòng khám nhân đạo), Hội cựu chiến binh (cũ), Phòng Kinh tế (Hội làm vườn) và 02 địa chỉ nhà, đất (Ban điều hành áp 2 và Đài phát thanh xã Long Thới) do Công ty Công ích quản lý (chưa cho thuê). Trong đó, Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè chưa kiểm tra phải làm rõ việc quản lý và sử dụng số tiền thu được từ việc cho thuê không đúng quy định đối với hai địa chỉ Hội chữ thập đỏ (Phòng khám nhân đạo) và Phòng Kinh tế (Hội làm vườn) nên phải tiếp tục kiểm tra để xử lý theo quy định.

- Trong việc quản lý, sử dụng các địa chỉ nhà, đất khác do nhà nước quản lý: Các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè chưa có biện pháp phối hợp để theo dõi, quản lý chặt chẽ nhà, đất khác do nhà nước quản lý trên địa bàn. Mặt khác, hiện trạng của hầu hết các địa chỉ đất là đất trống (nguồn gốc uốn lượn, khúc khuỷu), nằm xen kẽ khu dân cư nên Huyện cần thiết có kế hoạch sử dụng đất hợp lý, hiệu quả, tránh lãng phí.

2.7. Trong việc quản lý, cho thuê nhà, đất do nhà nước quản lý tại Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Nhà Bè:

Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Nhà Bè sử dụng nguồn thu từ cho thuê 03 địa chỉ là Nhà đất số 23/4 Huỳnh Tân Phát, số 462 Huỳnh Tân Phát và Khu đất nông trường 19/8 để chi phí lương, trích theo lương, phụ cấp,... cho những nhân viên làm công việc quản lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước số tiền 896.059.140 đồng là chi không đúng mục đích, không hợp lý, hợp lệ vì nội dung chi, định mức chi không có quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ và không có trong dự

toán chi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 124/2016/TT-BTC ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ Tài chính.

Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Nhà Bè không yêu cầu Doanh nghiệp tư nhân Việt Thắng nộp tiền phạt do thanh toán tiền thuê đất trễ hạn theo các Hợp đồng thuê đất đã ký kết. Sau khi làm việc với Đoàn thanh tra, Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Nhà Bè xác định số tiền phạt chậm thanh toán giai đoạn trước năm 2018 là 183.508.645 đồng. Ngày 26 tháng 10 năm 2018, Doanh nghiệp tư nhân Việt Thắng đã nộp tiền đủ vào tài khoản của Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Nhà Bè.

Thanh tra Thành phố có quyết định thu hồi số tiền Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Nhà Bè đã chi sai mục đích, không hợp lý, hợp lệ là 896.059.140 đồng và số tiền phạt chậm thanh toán thu từ Doanh nghiệp tư nhân Việt Thắng là 183.508.645 đồng để nộp số tiền trên vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra Thành phố (tổng cộng là 1.079.567.785 đồng).

2.8. Trong xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực an toàn thực phẩm và y tế:

Đoàn kiểm tra liên ngành huyện, Phòng Y tế không xử lý nhiều vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm và lĩnh vực y tế trong thời gian dài, thể hiện sự tùy tiện khi thực thi công vụ, làm ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước trên lĩnh vực phụ trách và làm giảm thu cho ngân sách nhà nước. Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè thiếu kiểm tra, giám sát hoạt động của các Đoàn kiểm tra, Phòng Y tế nên không phát hiện, xử lý, chấn chỉnh.

2.9. Trong xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực trật tự xây dựng:

Tại Ủy ban nhân dân các xã Long Thới, Phước Lộc, Phước Kiển còn có trường hợp xây dựng không phép nhưng không lập Biên bản vi phạm hành chính, trường hợp đã lập Biên bản vi phạm hành chính nhưng không có quyết định xử phạt; còn 33 trường hợp đã có quyết định cưỡng chế buộc tháo dỡ nhưng chậm tổ chức thực hiện (Ủy ban nhân dân xã Long Thới còn 14 trường hợp, Ủy ban nhân dân xã Phước Kiển còn 19 trường hợp).

Ủy ban nhân dân xã Long Thới không phát hiện xử lý 04 công trình xây dựng không phép (có trường hợp san lấp rạch) có quy mô, diện tích lớn trên 1.000m² như Cơ sở tập Gym Tuấn Nguyễn, Công ty TNHH Cơ khí và Xây dựng Minh Trí, Công ty Cổ phần Khoa học Công nghệ Nông nghiệp Anh Đào, công trình hạ tầng tại vị trí thửa số 05, tờ bản đồ số 20, xã Long Thới.

- Mức phạt áp dụng đối với chủ đầu tư tại các công trình xây dựng không phép có quy mô tương tự nhau tại các xã Long Thới, Phước Kiển là chưa thống nhất để dẫn đến so bì, phát sinh khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc xử phạt xây dựng không phép nên cần được hướng dẫn để thống nhất thực hiện.

2.10. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại một số Dự án do Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè làm chủ đầu tư:

Tại Dự án Nâng cấp, mở rộng đường Nguyễn Bình - giai đoạn 2, Ban Quản lý Nhà Bè gia hạn tiến độ thi công đến ngày 30 tháng 8 năm 2018 trước khi được Sở Giao

thông Vận tải phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (2015 - 2018); thanh toán giá trị khối lượng công việc hoàn thành tương đương 81,16% giá trị hợp đồng nhưng chưa thu hồi hết tạm ứng (còn 3.104.801.420 đồng) là không đúng quy định tại Điều đ Khoản 5 Điều 18 của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2015 (gói thầu xây lắp số 01).

2.11. Trong việc quản lý thu - chi ngân sách tại Ủy ban nhân dân xã Long Thới:

- Ủy ban nhân dân xã Long Thới thực hiện việc phân bổ dự toán năm 2016 cho các đơn vị trễ 10 ngày là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Khoản 3 Điều 45 Luật Ngân sách nhà nước năm 2002; không thực hiện việc công khai dự toán chi ngân sách bổ sung năm 2017 theo quy định tại Mục b, Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; không thực hiện công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã 06 tháng năm 2017 theo quy định tại Khoản 3, Điều 15, Chương 5 Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính; thực hiện công bố công khai số liệu quyết toán thu chi ngân sách xã năm 2017 chậm 25 ngày so với thời gian quy định tại Khoản 2, Điều 18 Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính; báo cáo quyết toán ngân sách năm 2016 và 2017 chưa thực hiện đầy đủ mẫu biểu, trình tự quy định tại Quyết định số 94/2005/QĐ-BTC ngày 12/12/2005 của Bộ Tài chính.

- Về chi ngân sách xã: năm 2016, năm 2017 có nhiều nội dung chi vượt dự toán hoặc chi trước khi được phân bổ dự toán hoặc không có trong dự toán như chi phúc lợi khác, thông tin tuyên truyền liên lạc, chi mua máy vi tính, máy in... Ủy ban nhân dân xã Long Thới không trình Hội đồng nhân dân xã phê duyệt điều chỉnh dự toán và không báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Tài chính Kế hoạch huyện về điều chỉnh dự toán đối với các khoản chi vượt dự toán, các khoản chi không có trong dự toán theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 206/2015/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính (áp dụng cho năm ngân sách 2016) và Điều 7 Thông tư số 326/2016/TT-BTC ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2017.

- Trong năm 2017, Ủy ban nhân dân xã không sử dụng hết kinh phí bổ sung từ Ủy ban nhân dân huyện gồm điện dân lập dư 36.730.071 đồng, kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân xã dư 131.470.000 đồng và để lại kết dư ngân sách xã năm 2017 mà không hoàn trả ngân sách cấp trên là không đúng theo quy định tại Điều đ Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước: "*Số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới được xác định hàng năm. Việc sử dụng vốn, kinh phí bổ sung có mục tiêu phải theo đúng mục tiêu quy định. Trường hợp ngân sách cấp dưới sử dụng không đúng mục tiêu hoặc sử dụng không hết, phải hoàn trả ngân sách cấp trên*".

- Trong thực hiện thu - chi phí vệ sinh và phí bảo vệ môi trường:

+ Trong năm 2016 và năm 2017, Ủy ban nhân dân xã Long Thới thu phí đối với chủ nguồn thải là đối tượng nhóm 3 mức 176.800 đồng/cơ sở/tháng; đối tượng thu là Chợ Bà Chòi mức thu phí 300.000 đồng/tháng mà không căn cứ vào theo khối lượng rác thải phát sinh của chủ nguồn thải, là không thực hiện đúng Quyết định số 88/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phí vệ sinh và phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn thông thường và hướng dẫn tại Khoản 2 Mục II Phần B Công văn số 7345/LCQ-TNMT-TC-CT ngày 07 tháng 10 năm 2009 của Liên cơ quan Sở Tài nguyên và Môi trường - Sở Tài chính - Cục thuế về việc hướng dẫn thực hiện mức phí phải nộp đối với đối tượng nhóm 3 là 176.800 đồng/m³/tháng hoặc 420.950 đồng/m³/tháng. Từ năm 2016 đến nay, Ủy ban nhân dân xã Long Thới cũng không nộp ngân sách phí vệ sinh và phí bảo vệ môi trường của chợ Bà Chòi. Việc Ủy ban nhân dân xã thu phí vệ sinh và phí bảo vệ môi trường của đối tượng nhóm 3 không đúng quy định như nêu trên là làm giảm nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

+ Ủy ban nhân dân xã Long Thới không lập dự toán thu, chỉ gửi cơ quan tài chính, cơ quan thuế cấp trên, không quyết toán thu chi hàng năm theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí.

2.12. Trong việc quản lý thu - chi ngân sách tại Ủy ban nhân dân xã Phước Lộc:

- Ủy ban nhân dân xã Phước Lộc không thực hiện việc công khai dự toán ngân sách năm 2016 theo quy định tại Điều 4 Thông tư 03/2005/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2005 của Bộ Tài chính; không thực hiện công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã 06 tháng năm 2017 theo quy định tại Khoản 3, Điều 15, Chương 5 Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính; chưa thực hiện đầy đủ mẫu biểu, trình tự báo cáo quyết toán ngân sách năm 2016 và 2017 quy định tại Quyết định số 94/2005/QĐ-BTC ngày 12 tháng 12 năm 2005 của Bộ Tài chính.

- Về chi ngân sách xã: năm 2017 có một số nội dung chi vượt dự toán hoặc không có trong dự toán như thuê thiết bị, sửa chữa thường xuyên chi các khoản phí và lệ phí, chi bảo hiểm tài sản và các phương tiện khác,... Ủy ban nhân dân xã Phước Lộc không trình Hội đồng nhân dân xã phê duyệt điều chỉnh dự toán và không báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Tài chính Kế hoạch huyện về điều chỉnh dự toán đối với các khoản chi vượt dự toán và các khoản chi không có trong dự toán theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 326/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2017.

- Về thu - chi từ phí vệ sinh và phí bảo vệ môi trường: trong năm 2016 và năm 2017, Ủy ban nhân dân xã Phước Lộc không thu phí quản lý, phí vệ sinh và phí bảo vệ môi trường từ các tổ rác dân lập để chi cho công tác quản lý thu và nộp ngân sách là không thực hiện đúng Quyết định số 88/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về phí vệ sinh và phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn thông thường và hướng dẫn tại Công văn số 7345/LCQ-TNMT-TC-CT ngày 07 tháng 10 năm 2009 của Liên cơ quan Sở Tài nguyên và Môi trường - Sở Tài

chính - Cục thuế về việc hướng dẫn thực hiện mức phí phải nộp. Việc không thu các loại phí trên (dù không lớn) làm giảm nguồn thu ngân sách xã.

2.13. Trong quản lý tài chính, tài sản tại Bệnh viện huyện Nhà Bè và Trường THCS Phước Lộc:

- Bệnh viện huyện Nhà Bè không thực hiện chuyển khoản qua Ngân hàng, Kho bạc nhà nước mà chi tiền mặt mua vật tư y tế, hóa chất hàng tháng là không đúng theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước; Bệnh viện thực hiện cho thuê bai giữ xe, căn tin, phòng kính thuốc, hợp đồng hợp tác nhà thuốc không qua hình thức đấu giá, không thông báo công khai giá cho thuê tài sản nhà nước trên cổng thông tin điện tử của địa phương theo quy định tại khoản 3, điều 14, Thông tư 23/2016/TT-BTC ngày 16 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập và không đúng thẩm quyền phân cấp quản lý tại điều 17, Quyết định số 10/2010/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức chính trị - xã hội được Nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động.

- Tại Trường THCS Phước Lộc: Hiệu trưởng Trường duyệt Phiếu chi số CHP2B/206 ngày 15 tháng 12 năm 2017 chi hỗ trợ văn nghệ (hoa, nhạc) và Phiếu chi số CAV/67 ngày 30 tháng 12 năm 2007 chi may đồ tập văn nghệ, hoa diễn văn nghệ 5/9 nhưng hồ sơ thanh toán không có hóa đơn là không đúng theo quy định tại Điều 16, 25 của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31 tháng 3 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ; cho thuê căn tin không qua hình thức đấu giá, không thông báo công khai giá cho thuê tài sản nhà nước trên cổng thông tin điện tử của địa phương là không đúng theo quy định tại khoản 3, điều 14, Thông tư số 23/2016/TT-BTC ngày 16 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tài chính và Điều 16, Quyết định số 10/2010/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Các hạn chế, thiếu sót, vi phạm nêu trên (từ mục 01 đến mục 13) thuộc trách nhiệm của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè phụ trách lĩnh vực; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Quản lý Đô thị, Tài nguyên - Môi trường, Y tế; Cục trưởng Cục thuế, Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện Nhà Bè; Giám đốc Ban Quản lý Đầu tư Xây dựng Công trình huyện Nhà Bè; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Long Thới, Phước Kiển, Phước Lộc; Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Nhà Bè, Giám đốc Bệnh viện huyện Nhà Bè, Hiệu trưởng Trường THCS Phước Lộc và các tập thể, cá nhân có liên quan đến nội dung kết luận thanh tra nêu trên.

2.14. Các vi phạm pháp luật khác có liên quan:

Các Dự án Khu nhà ở xã Phước Kiển có chủ đầu tư là Công ty TNHH Đầu tư Phước Kiển làm chủ đầu tư không báo cáo tiến độ thực hiện dự án, chưa thực hiện việc điều tiết nhà ở xã hội; Dự án Khu nhà ở cao tầng, xã Phước Kiển do Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Hưng Lộc Phát làm chủ đầu tư cũng chưa thực hiện trách nhiệm của chủ đầu tư về nghĩa vụ quỹ điều tiết nhà ở xã hội; Công ty Cổ phần Depot Sài Gòn cho các tổ chức khác thuê đất làm Văn phòng và làm kho là không đúng mục đích thuê đất tại Quyết định số 3766/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố nên cần giao cho cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xử lý theo quy định.

III. XỬ LÝ VÀ KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ:

Từ những kết luận nêu trên, Chánh Thanh tra Thành phố kiến nghị và đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố thống nhất, kết luận chỉ đạo với những nội dung sau:

1. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè:

1.1. Về thực hiện pháp luật thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm và khẩn trương chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, thiếu sót trong công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc thực hiện xử lý sau thanh tra và thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật đã nêu tại phần kết quả và kết luận thanh tra.

- Tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm để xử lý đối với người đứng đầu và các tập thể, cá nhân có liên quan đến các sai phạm trong công tác văn thư lưu trữ đã dẫn đến việc mất tài liệu tại Ủy ban nhân dân xã Nhơn Đức. Đồng thời, tổ chức rà soát, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác văn thư, lưu trữ đối với các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè để đánh giá việc thực hiện cũng như phát hiện các sai phạm, thiếu sót (nếu có) để chấn chỉnh, quản lý.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng các Phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị. Trên cơ sở kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng của công dân, Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè kịp thời xử lý trách nhiệm các cơ quan, tổ chức, cá nhân có sai phạm, thiếu sót nhằm chấn chỉnh, nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thực thi nhiệm vụ.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác văn thư, lưu trữ; công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo để tránh thiếu sót khi tham mưu xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện Nhà Bè theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tổ chức thực hiện thu xin lỗi trong trường hợp giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trễ hạn thuộc thẩm quyền theo đúng Quyết định số 5157/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm

2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về thư xin lỗi trong trường hợp giải quyết thủ tục hành chính trễ hạn trên địa bàn thành phố.

1.2. Về quản lý, sử dụng ngân sách tại Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè giai đoạn 2016-2017:

- Chỉ đạo, chấn chỉnh việc chấp hành các quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước trong xây dựng dự toán thu - chi; phân bổ, điều chỉnh dự toán chi được giao; báo cáo quyết toán thu - chi ngân sách; công khai tình hình thực hiện thu - chi, quyết toán ngân sách; chấn chỉnh công tác quản lý thu ngân sách, bao gồm: thu thuế phi nông nghiệp, tiền thuê đất, thu phí, lệ phí, thu phạt xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực...; công tác quản lý chi ngân sách phải đảm bảo theo đúng dự toán được giao, đúng nội dung chi, chế độ, chính sách và đầy đủ chứng từ thanh toán theo quy định về tài chính, pháp luật về đấu thầu; công tác quản lý, sử dụng tài sản, nhà, đất nhà nước phải chặt chẽ, đúng mục đích, tránh lãng phí... nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng ngân sách và tăng thu ngân sách tại địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra thu, chi ngân sách đối với các đơn vị trực thuộc huyện để phát hiện những thiếu sót về nghiệp vụ để kịp thời hướng dẫn điều chỉnh, bổ sung, sửa chữa; có Kế hoạch tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ tài chính, kế toán đối với các đơn vị có sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước, tập trung vào công chức kế toán, lãnh đạo Ủy ban nhân dân các xã phụ trách.

- Chỉ đạo, chấn chỉnh công tác đầu tư xây dựng cơ bản tại các Ban Quản lý của Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân xã, trong đó yêu cầu các chủ đầu tư phải chuẩn bị, nghiên cứu kỹ nội dung hợp đồng trước khi ký kết với nhà thầu; giám sát chặt chẽ việc tạm ứng, thanh toán cho nhà thầu, việc thực hiện hợp đồng của nhà thầu, không để thi công chậm tiến độ, không đúng, không đủ khối lượng hoặc có thay đổi so với thiết kế được duyệt,... để kịp thời xử lý theo đúng các quy định của pháp luật quản lý dự án đầu tư; xây dựng; đấu thầu và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Chỉ đạo tập trung rà soát, đẩy nhanh tiến độ thẩm định và phê duyệt quyết toán đối với các dự án/công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng, nhất là các dự án/công trình được thực hiện từ nguồn vốn nông thôn mới giai đoạn 2013-2015 theo các đề án đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. Quá trình thẩm định cần kiểm tra kỹ về khối lượng nghiệm thu, chất lượng công trình,... để kịp thời xử lý các sai phạm (nếu có) của chủ đầu tư và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan theo đúng quy định của pháp luật. Báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Tài chính về hướng xử lý vốn nông thôn mới giai đoạn 1 còn kết dư tại ngân sách Huyện để phục vụ kịp thời cho nhu cầu vốn của giai đoạn 2, chậm nhất trong quý 1 năm 2019.

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc phong án xử lý sắp xếp nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố (theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ) của Ủy ban nhân dân thành phố tại 08 địa chỉ nhà, đất gồm Trụ sở Công an Thị trấn, Trạm y tế thị trấn; Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân; Hội chư thập đỏ (Phòng khám nhân đạo), Hội cựu chiến binh, Phòng Kinh tế (Hội làm vườn) và 02 địa chỉ nhà, đất (Ban điều

hành áp 2 và Đài phát thanh xã Long Thới); báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố về phương án xử lý phù hợp, tránh lãng phí đối với 04 địa chỉ nhà, đất đã tạm dừng đấu giá và đang để trống (tại Đội thuế, Công ty Dịch vụ Công ích (Bảo hiểm xã hội), Ban nhân dân áp 3 và Chốt dân phòng áp 3 xã Phước Lộc).

- Chỉ đạo định kỳ rà soát để xác định số lượng nhà, đất khác do nhà nước quản lý trên địa bàn và có kế hoạch sử dụng hợp lý, hiệu quả, tránh lãng phí, nhất là đối với các địa chỉ là đất trống đã san lấp, có nguồn gốc là rạch, nầm xen kẽ khu dân cư, dễ bị lấn chiếm. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc thì báo cáo cơ quan có thẩm quyền để được chỉ đạo, hướng dẫn xử lý.

- Chỉ đạo chấn chỉnh công tác xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, xử phạt của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, nhất là trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, y tế, trật tự xây dựng. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Long Thới, Phước Kiển khẩn trương thực hiện xử lý các công trình xây dựng không phép (đã có quyết định cưỡng chế) và 04 công trình, hạ tầng với diện tích lớn, xây dựng không phép, lấn chiếm rạch (tại xã Long Thới) theo đúng quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo rà soát việc áp dụng mức phạt đối với chủ đầu tư xây dựng công trình không phép có quy mô tương tự nhau tại các xã, thị trấn và có văn bản hướng dẫn hoặc xin ý kiến hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền để thống nhất áp dụng tránh việc thực hiện tùy tiện dẫn đến so bì, làm phát sinh khiếu nại, tố cáo.

- Chỉ đạo chấn chỉnh công tác quản lý, thu phí vệ sinh tại các xã, thị trấn, đảm bảo thu đúng, thu đủ các chủ nguồn thải, đúng mức thu; quản lý chặt chẽ việc chi cho công tác quản lý và kịp thời nộp đủ các khoản phí vệ sinh, phí môi trường vào ngân sách nhà nước theo đúng quy định; Chỉ đạo chấn chỉnh việc thanh toán bằng tiền mặt, thanh toán không đầy đủ hóa đơn, chứng từ; việc cho thuê mặt bằng, căn tin, giữ xe,... không qua đấu thầu tại các trường học, bệnh viện thuộc huyện theo đúng quy định.

- Chỉ đạo kiểm tra và xử lý vi phạm tại Dự án Khu nhà ở xã Phước Kiển có chủ đầu tư là Công ty TNHH Đầu tư Phước Kiển đã không báo cáo tiến độ thực hiện dự án, chưa thực hiện việc điều tiết nhà ở xã hội; Dự án Khu nhà ở cao tầng, xã Phước Kiển do Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Hưng Lộc Phát làm chủ đầu tư cũng chưa thực hiện trách nhiệm của chủ đầu tư về nghĩa vụ quỹ điều tiết nhà ở xã hội; Công ty Cổ phần Depot Sài Gòn cho các tổ chức khác thuê đất làm Văn phòng và làm kho là không đúng mục đích thuê đất tại Quyết định số 3766/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Giao Phòng Quản lý đô thị chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan định kỳ kiểm tra tiến độ thực hiện dự án trên địa bàn của các chủ đầu tư để kịp thời phát hiện và xử lý các sai phạm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo kiểm tra việc quản lý các địa chỉ nhà, đất còn lại mà Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Nhà Bè đã tiếp nhận, cho thuê; việc cho thuê không đúng quy định đối với hai địa chỉ Hội chữ thập đỏ (Phòng khám nhân đạo) và Phòng Kinh tế (Hội làm vườn); việc thi công, nghiệm thu, thanh-quyết toán không đúng khôi lượng thực tế đã thi công của Chủ đầu tư tại Dự án Rạch Bầu Dừa,

xã Long Thới để làm rõ và xử lý trách nhiệm các tổ chức cá nhân có liên quan cũng như thu hồi nộp ngân sách các khoản tiền sai phạm (nếu có) theo quy định.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã Long Thới bồi sung trong Quy chế chi tiêu nội bộ quy định về nguồn thu, nội dung chi, mức chi đối với công tác quản lý thu gom rác theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành; lập dự toán thu, chi gửi các cơ quan có thẩm quyền và quyết toán thu chi hàng năm theo đúng quy định; hoàn trả ngân sách huyễn các khoản kinh phí bồi sung năm 2017 do không sử dụng hết, gồm: điện dân lập 36.730.071 đồng, kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân xã 131.470.000 đồng.

- Chỉ đạo kiểm điểm và làm rõ trách nhiệm đối với người đứng đầu và các tập thể, cá nhân có liên quan đến các sai phạm trong việc phát hiện nhưng tùy tiện không xử lý các hành vi vi phạm pháp luật hành chính tại Phòng Y tế; trong việc chi sai chế độ, chính sách và không kiểm tra xử lý 04 công trình, hạ tầng xây dựng không phép có quy mô xây dựng lớn tại xã Long Thới; trong việc chi không đúng mục đích, không hợp lý, hợp lệ từ khoản thu cho thuê các địa chỉ nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước tại Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích huyện. Tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm trong tập thể Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè, các phòng, ban, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các tập thể, các nhân có liên quan đến những tồn tại, hạn chế, thiếu sót khác nêu trong phần kết luận như trên.

2. Giao Giám đốc Sở Tài chính:

Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quy định cụ thể về phí chợ, phí trông giữ xe, phí phòng chống dịch bệnh, phí kiểm dịch y tế, phí thẩm định dự án, phí công chứng,... theo cơ chế giá dịch vụ theo quy định của Luật Phí và Lệ phí năm 2015 để tăng thu ngân sách nhà nước.

3. Giao Cục trưởng Cục thuế

- Chỉ đạo chấn chỉnh công tác lập dự toán thu ngân sách; giao dự toán thu cho các đơn vị trực thuộc đảm bảo theo đúng theo Quyết định 651/QĐ-TCT ngày 22 tháng 4 năm 2010 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tổng cục thuế. Không để xảy ra việc giao dự toán thu thấp hơn dự toán thu do đơn vị tự lập dẫn đến đơn vị sớm hoàn thành nhiệm vụ thu, thiếu nỗ lực để tiếp tục thu, bỏ sót nguồn thu.

- Khẩn trương phối hợp với các cơ quan liên quan để xác định nghĩa vụ về tiền thuê đất và có thông báo thu đối các đơn vị: Công ty Xăng dầu khu vực II TNHH Một thành viên, Công ty Dầu nhòm Hóa chất Việt Nam, Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam; chỉ đạo Chi cục thuế huyện Nhà Bè xác định và có thông báo thu đối với 03 cá nhân (gồm Nguyễn Thị Thanh Hương, Hoàng Ngọc Loan, Phạm Thị Ngợi) để kịp thời nộp ngân sách nhà nước theo đúng quy định tại Khoản 3 Điều 108 Luật Đất đai 2013. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc trong việc xác định lại đơn giá thuê, thông tin địa chính khu đất,... thì báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận cho tạm thu theo quy định tại Khoản 3 Điều 18 Thông tư 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 và áp dụng chung trong thành phố. Không để xảy ra tình trạng nhiều năm liền cơ quan thuế không có thông báo thu (tạm thu) tiền thuê đất hàng năm, gây ảnh hưởng và có thể dẫn đến thất thu cho ngân sách.

- Chỉ đạo các Chi cục thuế tăng cường công tác quản lý thu tiền sử dụng đất tại các Dự án, trong đó định kỳ phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về đất đai, quy hoạch, xây dựng cùng cấp để rà soát các trường hợp được giao đất, được điều chỉnh quy hoạch để kịp thời kiến nghị xác định nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất (kể cả bổ sung) và quản lý thu nộp ngân sách nhà nước theo đúng quy định. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ cho Chi cục thuế huyện Nhà Bè để có biện pháp nâng cao hiệu quả công tác thu thuế phi nông nghiệp đối với các hộ gia đình nhằm đảm bảo tiêu chí không bỏ sót, không tính thiếu nguồn thu ngân sách.

4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

Khẩn trương chủ trì, phối hợp với Cục thuế Thành phố và các cơ quan liên quan để xác định nghĩa vụ về tiền thuê đất để có thông báo thu đối với Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Hiệp Phước.

5. Giao Chánh Thanh tra Thành phố:

- Có quyết định nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.079.567.785 đồng thu từ Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Nhà Bè và Doanh nghiệp tư nhân Việt Thắng.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc xử lý sau thanh tra theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phó Chánh TTTP phụ trách chung Nguyễn Kiến Quốc;
- Phó Chánh TTTP phụ trách Trần Đình Trữ;
- Sở Thông tin và Truyền thông (để đăng tải công khai);
- Lưu: VT, P3, P8, ĐTT (Ha).



Trần Đình Trữ

